

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU
PHÒNG QLKH&HTQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /QLKH&HTQT-HB

Bạc Liêu, ngày 03 tháng 01 năm 2019

Về việc giới thiệu về các chương
trình học bổng Hiệp định năm 2019

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Trường.

Căn cứ Công văn số 5912/BGDĐT-HTQT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giới thiệu các chương trình học bổng Hiệp định năm 2019;

Phòng QLKH&HTQT trân trọng đề nghị các đơn vị trực thuộc Trường giúp thông báo đến cán bộ, giảng viên của đơn vị mình cũng như đề cử người tham gia dự tuyển các chương trình học bổng Hiệp định nêu trên.

Điều kiện, hồ sơ dự tuyển: tham khảo Công văn số 5912/BGDĐT-HTQT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*được gửi kèm theo*)

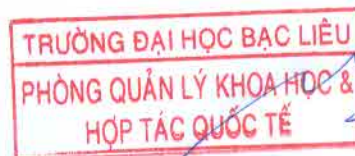
Cán bộ, giảng viên tham gia dự tuyển vui lòng đăng ký về Phòng QLKH&HTQT của Trường.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

P. TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Linh Trí

Số: *59K*/BGDDĐT-HTQT

V/v giới thiệu về các chương trình
học bổng Hiệp định năm 2019

Hà Nội, ngày *28* tháng *12* năm 2018

Kính gửi: Các Đơn vị có tên tại Danh sách kèm theo

Căn cứ Hiệp định hợp tác giáo dục giữa Chính phủ Việt Nam với Chính phủ các nước, hằng năm Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thực hiện tuyển sinh khoảng 1.400 công dân Việt Nam để gửi đi học tập tại nhiều nước ở các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, thực tập (sau đây gọi là các chương trình học bổng Hiệp định). Bộ GDĐT trân trọng gửi tới quý Cơ quan thông tin về các chương trình học bổng Hiệp định năm 2019 như sau:

1. Chính phủ các nước miễn học phí, hỗ trợ chỗ ở, một phần sinh hoạt phí; Chính phủ Việt Nam cấp bù sinh hoạt phí, bảo hiểm y tế, chi phí đi lại khứ hồi từ Việt Nam đến nơi học.

2. Thông tin chi tiết về đối tượng dự tuyển, điều kiện tham gia dự tuyển, danh mục hồ sơ dự tuyển được quy định tại Thông báo tuyển sinh của Bộ GDĐT sẽ được ban hành, đăng tải trên các trang web www.moet.gov.vn của Bộ GDĐT và www.vied.vn của Cục Hợp tác quốc tế - Bộ GDĐT.

3. Thời gian thông báo tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển chọn ứng viên theo các chương trình học bổng bắt đầu từ Quý I đến Quý III hằng năm theo thông báo của phía nước ngoài (chi tiết theo bảng đính kèm). Ứng viên trúng tuyển sẽ được cử đi học vào Quý IV của năm thông báo tuyển sinh.

Bộ GDĐT trân trọng đề nghị quý Cơ quan giúp thông báo đến các ứng viên tiềm năng cũng như đề cử người tham gia dự tuyển các chương trình học bổng Hiệp định. Đối với ứng viên có cơ quan công tác phải có công văn đề cử của cơ quan chủ quản cùng danh sách ứng viên sắp xếp theo thứ tự ưu tiên (gửi cùng hồ sơ dự tuyển).

Để được giải đáp và hướng dẫn đăng ký dự tuyển các chương trình học bổng Hiệp định năm 2019, xin liên hệ qua email: tuyensinh@vied.vn.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Cơ quan. / *mu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Websites: www.vied.vn, www.moet.gov.vn;
- Báo Giáo dục và Thời đại;
- Lưu: VT, HTQT.



Nguyễn Văn Phúc

**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN GỬI CÔNG VĂN GIỚI THIỆU
CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH NĂM 2019**

(Kèm theo Công văn số 5912/BGDĐT-HTQT ngày 18 tháng 12 năm 2018)

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ
2. Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố
3. Các đại học, học viện, trường đại học

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH NĂM 2019

(Kèm theo công văn số: 5912 /BGDDĐT-HTQT ngày 28 tháng 12 năm 2018)

TT	Nước đến học	Chỉ tiêu học bổng dự kiến	Thời gian dự kiến tuyển sinh trong năm
1	Ấn Độ	20 (đại học, sau đại học)	Quý I
2	Ba Lan	20 (đại học, sau đại học)	Quý I, Quý II
3	Bê-la-rút	13 (đại học, sau đại học)	Quý I, Quý II
4	Bun-ga-ri	05 (đại học, sau đại học, thực tập)	Quý I, Quý II
5	Ca-dắc-xtan	03 (đại học)	Quý I, Quý II
6	Căm-pu-chia	35 (đại học, sau đại học, học tiếng Khơ me)	Quý II, Quý III
7	Cu-ba	15 (đại học)	Quý I, Quý II
8	Hung-ga-ri	200 (đại học, sau đại học, thực tập chuyên ngành)	Quý I
9	Lào	60 (đại học, thạc sĩ, học tiếng Lào)	Quý II, Quý III
10	Liên bang Nga	970 (đại học, sau đại học, thực tập tiếng, thực tập chuyên ngành)	Quý I, II
11	Ma-rốc	10 (đại học, sau đại học)	Quý II, Quý III
12	Mô-dăm-bích	10 (thực tập tiếng Bồ Đào Nha)	Quý I, II
13	Môn-đô-va	06 (đại học, sau đại học)	Quý I, Quý II
14	Mông Cổ	05 (đại học, sau đại học)	Quý II, Quý III
15	Ru-ma-ni	20 (đại học, sau đại học)	Quý I, Quý II
16	Trung Quốc	30 (đại học, sau đại học)	Quý I
17	U-crai-na	30 (đại học, sau đại học)	Quý I, Quý II
18	Xri Lan-ca	05 (đại học)	Quý III, IV